

Bản án số: 18/2021/HS-ST

Ngày: 01- 4- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Cương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Thanh Tuấn.

Bà Nguyễn Thị Diệu Hiền.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Bích- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Hùng Dương- Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 tháng 3 và 01 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Vinh K**, sinh năm 1982 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp T, xã T1, huyện B, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1960; vợ Trần Thị Hoàng L, sinh năm 1989 (đã ly hôn năm 2015). Bị cáo có 01 người con sinh năm 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04-11-2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

*(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Người làm chứng:*

1. Nguyễn Văn N1, sinh năm 1994 (*vắng mặt*) ;  
Nơi cư trú: Ấp T, xã T1, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.
2. Phan Văn T3, sinh năm 1997 (*vắng mặt*);  
Nơi cư trú: Ấp T2, xã T, huyện B, tỉnh Đồng Tháp.
3. Chiêm Hồng Hữu T4, sinh năm 2005 (*vắng mặt*);  
Nơi cư trú: Ấp N1, xã T1, huyện B, tỉnh Đồng Tháp  
Người giám hộ là ông Chiêm Hồng Đ, sinh năm 1979 (*vắng mặt*);  
Nơi cư trú: Ấp N1, xã T1, huyện B, tỉnh Đồng Tháp
4. Nguyễn Văn S, sinh năm 1959 (*vắng mặt*);  
Nơi cư trú: Ấp T, xã T1, huyện B, tỉnh Đồng Tháp

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 13-8-2020, bị cáo K đang ở nhà thuộc ấp T, xã T1, huyện B thì N1, T3, T4, T5 và Tỷ C mang theo dụng cụ đến rủ K sử dụng ma túy chung. Tại phòng ngủ của bị cáo K, T5 lấy một bịch ma túy chiết ra cho vào nỏ để cùng sử dụng và đưa cho bị cáo K một bịch ma túy, bị cáo K lấy bịch ma túy trên để vào gói thuốc lá nhãn hiệu Jet và cất giấu vào góc tường bên trái gần cửa ra vào phòng của mình để dành sử dụng cá nhân. Sau khi sử dụng ma túy xong, T5 và Tỷ C đi về, còn K, N1, T3 và T4 ngủ lại trong phòng. Khoảng 07 giờ 30 phút, ngày 13-8-2020, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an huyện Thanh Bình phối hợp với Công an xã T1 kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Vinh K có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên lập biên bản niêm phong, tạm giữ người cùng tang vật theo quy định. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình, Nguyễn Vinh K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận giám định số 757/KL-KTHS ngày 17- 8-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 được gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,275 gam, loại Methamphetamine.

#### **\* Về vật chứng tạm giữ, gồm:**

- 01 phong bì được niêm phong ghi ký hiệu A1, có chữ ký của Đặng Tấn T6, Nguyễn Văn S, Nguyễn Khải H, Nguyễn Vinh K, Phan Văn T3, Nguyễn Văn N1, Chiêm Hồng Hữu T4 và đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình.

- 01 chai nhựa nhãn hiệu Sting, nắp màu đỏ trên nắp có khoét hai lỗ tròn, một lỗ gắn nổ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh trắng.

- 01 vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu Jet.

Tại Cáo trạng số 09/CT- VKS-TB ngày 18- 02- 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố bị cáo Nguyễn Vinh K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Vinh K thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là có lỗi và vi phạm pháp luật.

Tại phần luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Vinh K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Về tình tiết tăng nặng, không có. Về tình tiết giảm nhẹ, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) do bị cáo K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức phạt từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng, Kiểm sát viên đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 phong bì được niêm phong ký hiệu A1, ghi niêm phong số 780, ngày 13-8-2020, có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Thắng E, Tạ Hoài T7, Đặng Tấn T6, Nguyễn Văn N1, Nguyễn Vinh K và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp.

- 01 chai nhựa nhãn hiệu Sting, nắp màu đỏ trên nắp có khoét hai lỗ tròn, một lỗ gắn nổ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh trắng.

- 01 vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu Jet.

Tại phần tranh luận và nói lời sau cùng, bị cáo Nguyễn Vinh K xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xét thấy, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vinh K thừa nhận bịch nylon màu trắng mà Công an thu được để trên gói thuốc lá nhãn hiệu Jet và cất giấu vào góc tường bên trái gần cửa ra vào phòng của K là của K được một người thanh niên tặng (K không biết rõ họ, tên, địa chỉ người này), K cất giấu ma túy để dành sử dụng.

[3] Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bịch ma túy mà Công an thu được để trên gói thuốc lá nhãn hiệu Jet và cất giấu vào góc tường bên trái gần cửa ra vào phòng của K có khối lượng 0,275 gam, loại methamphetamine là ma túy do Nguyễn Vinh K cất giấu, điều này cũng được chính bị cáo Nguyễn Vinh K thừa nhận. Xét thấy, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Vinh K đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Vinh K đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã thành niên, bị cáo nhận thức được hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra nhưng bị cáo vẫn mong muốn thực hiện hành vi đến cùng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi này cần phải được nghiêm trị để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, giữ gìn sự bình an cho nhân dân.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Vinh K đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[8] Từ các nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục và đấu tranh và phòng ngừa tội phạm.

[9] Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Không có.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 phong bì được niêm phong ký hiệu A1, ghi niêm phong số 780, ngày 13-8-2020, có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Thắng E, Tạ Hoài T7, Đặng Tấn T6, Nguyễn Văn N1, Nguyễn Vinh K và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp.

- 01 chai nhựa nhãn hiệu Sting, nắp màu đỏ trên nắp có khoét hai lỗ tròn, một lỗ gắn nõ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh trắng.

- 01 vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu Jet.

[11] Về án phí, bị cáo Nguyễn Vinh K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vinh K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Vinh K 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04- 11- 2020.

2. Về vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong ký hiệu A1, ghi niêm phong số 780, ngày 13-8-2020, có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn Thắng E, Tạ Hoài T7, Đặng Tấn T6, Nguyễn Văn N1, Nguyễn Vinh K và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp.

Tịch thu, tiêu hủy 01 chai nhựa nhãn hiệu Sting, nắp màu đỏ trên nắp có khoét hai lỗ tròn, một lỗ gắn nỏ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút nhựa màu xanh trắng.

Tịch thu, tiêu hủy 01 vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu Jet.

*(Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19- 02- 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình).*

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Vinh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐT;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- Cơ quan CSĐT CA Thanh Bình;
- Cơ quan THAHS CA Thanh Bình;
- CC THADS huyện Thanh Bình
- UBND xã T1, H. Thanh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu: HS VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Cương**